

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG

Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành: Dùng chung cho các ngành

Năm 2019

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Dùng chung cho các ngành

- Tên học phần:** Pháp luật đại cương
- Mã học phần:** KHXX 101
- Số tín chỉ:** 2 (2, 0)
- Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ nhất
- Phân bố thời gian:**
 - Lý thuyết: 30 tiết
 - Tự học: 60 tiết
- Điều kiện tiên quyết:** Không
- Giảng viên:

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Phạm Xuân Đức	0904.409.139	yenduclinh@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Mạnh Tường	0904.476.146	Nguyenmanhtuong10@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Hiền	0972.579.236	nguyenhienhp25@gmail.com
4	ThS. Đỗ Thị Thuỳ	0936.503.703	thuydhsd@gmail.com
5	ThS. Phạm Thị Mai	0978.370.438	phammaidhsd@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần:

Học phần Pháp luật đại cương giới thiệu cho sinh viên những nội dung cơ bản về nhà nước và pháp luật nói chung cũng như nhà nước và pháp luật Việt Nam nói riêng; về một số ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam như Hiến pháp (Luật Nhà nước), Luật hình sự và tố tụng hình sự, Luật dân sự và tố tụng dân sự, Luật hành chính, Luật lao động,... Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật Việt Nam, từ đó sống, học tập và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

9.1. Mục tiêu

- Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bố mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Có kiến thức cơ bản về Nhà nước và pháp luật cũng như một số ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam.	3	[1.2.1.1a]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1.2	Nhận thức được vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội.	3	
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Phân tích được nội dung của những ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Phân tích được các tình huống pháp luật.	4	[1.2.2.3]
MT2.2	Vận dụng kiến thức pháp luật để giải quyết các vấn đề thực tế.	4	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	

9.2. Chuẩn đầu ra

- Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Hiểu được những kiến thức cơ bản về Nhà nước và pháp luật nói chung, nhà nước và pháp luật Việt Nam nói riêng	3	[2.1.1]
CDR1.2	Hiểu được các ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam	3	
CDR1.3	Nhận thức được vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội.	3	
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Phân tích được nội dung của những ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Lấy ví dụ liên hệ thực tiễn.	4	[2.2.5]
CDR2.2	Vận dụng kiến thức pháp luật để đánh giá và giải quyết các vấn đề thực tiễn.	4	
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[2.3.1]

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CDR học phần trong CTĐT
CDR3.2	Chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công. Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.	4	

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR1			CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
1	<p>CHƯƠNG I. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT</p> <p>I. Những vấn đề cơ bản về nhà nước.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nguồn gốc của nhà nước 2. Bản chất nhà nước 3. Các kiểu lịch sử của nhà nước 4. Chức năng của nhà nước. 5. Bộ máy nhà nước 6. Hình thức của nhà nước và chế độ chính trị. <p>II. Những vấn đề cơ bản về pháp luật</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nguồn gốc của pháp luật 2. Bản chất của pháp luật 3. Chức năng của pháp luật 4. Thuộc tính của pháp luật. 5. Vai trò của pháp luật xã hội chủ nghĩa. <p>6. Các kiểu lịch sử của pháp luật.</p>	x	x		x		x	
2	<p>CHƯƠNG II. QUY PHẠM PHÁP LUẬT, VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, QUAN HỆ PHÁP LUẬT</p> <p>I. Quy phạm pháp luật</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khái niệm quy phạm pháp luật <p>2. Cấu trúc của quy phạm pháp luật</p> <p>II. Văn bản quy phạm pháp luật</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khái niệm văn bản quy phạm pháp luật 2. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật 3. Hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật <p>III. Quan hệ pháp luật</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khái niệm quan hệ pháp luật. 2. Đặc điểm quan hệ pháp luật. 3. Thành phần quan hệ pháp luật 	x			x		x	x
3	<p>CHƯƠNG III. VI PHẠM PHÁP LUẬT, TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ, PHÁP CHẾ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA</p> <p>I. Vi phạm pháp luật.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Vi phạm pháp luật. 2. Cấu thành của vi phạm pháp luật. 3. Các loại vi phạm pháp luật 	x			x		x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR1			CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	II. Trách nhiệm pháp lý 1. Khái niệm và đặc điểm của trách nhiệm pháp lý . 2. Các loại trách nhiệm pháp lý III. Pháp chế xã hội chủ nghĩa 1. Khái niệm pháp chế XHCN 2. Những yêu cầu cơ bản của pháp chế XHCN 3. Vấn đề tăng cường pháp chế XHCN							
4	CHƯƠNG IV. LUẬT NHÀ NƯỚC VIỆT NAM I. Khái niệm luật Nhà nước. 1. Khái niệm 2. Đối tượng điều chỉnh 3. Phương pháp điều chỉnh 4. Nguồn của luật nhà nước II. Một số nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013 1. Chế độ chính trị 2. Chế độ kinh tế. 3. Chính sách văn hóa, giáo dục, khoa học và công nghệ 4. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân 5. Tổ chức bộ máy bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam; các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước.		x		x	x	x	x
5	CHƯƠNG V. LUẬT HÀNH CHÍNH VIỆT NAM I. Khái niệm Luật hành chính. 1. Khái niệm luật hành chính và cơ quan hành chính nhà nước 2. Nguồn của luật hành chính Việt Nam II. Quan hệ pháp luật hành chính, trách nhiệm hành chính, vi phạm hành chính và xử lý vi phạm hành chính 1. Quan hệ pháp luật hành chính 2. Trách nhiệm hành chính 3. Vi phạm pháp luật hành chính. 4. Xử lý vi phạm hành chính. III. Cán bộ, công chức. 1. Khái niệm và các nguyên tắc quản lý cán bộ, công chức 2. Nghĩa vụ, quyền của cán bộ công chức. 3. Tuyển dụng công chức 4. Thôi việc đối với công chức 5. Khen thưởng và xử lý vi phạm đối với cán bộ, công chức. IV. Toà án hành chính		x		x	x	x	x
6	CHƯƠNG VI. LUẬT HÌNH SỰ VÀ LUẬT TỐ TỤNG HÌNH SỰ I. Khái niệm Luật hình sự. 1. Khái niệm luật hình sự. 2. Đối tượng và phương pháp điều chỉnh		x		x	x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CĐR1			CĐR2		CĐR3	
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2
	3. Nguồn của luật hình sự. 4. Các nguyên tắc cơ bản của luật hình sự. 5. Vai trò của luật hình sự II. Khái niệm tội phạm, cấu thành tội phạm và trách nhiệm hình sự 1. Khái niệm tội phạm 2. Những dấu hiệu cơ bản của tội phạm. 3. Phân loại tội phạm 4. Cấu thành tội phạm 5. Trách nhiệm hình sự 6. Các chế định khác về Bộ luật hình sự. III. Hình phạt và các biện pháp tư pháp 1. Khái niệm hình phạt 2. Hệ thống hình phạt. 3. Các biện pháp tư pháp. 4. Căn cứ quyết định hình phạt IV. Luật Tố tụng hình sự 1. Khái niệm luật tố tụng hình sự 2. Nhiệm vụ của luật tố tụng hình sự. 3. Các nguyên tắc cơ bản của Bộ luật tố tụng hình sự.							
7	CHƯƠNG VII. LUẬT DÂN SỰ, LUẬT TỐ TỤNG DÂN SỰ I. Khái niệm chung. 1. Khái niệm 2. Đối tượng điều chỉnh 3. Nguyên tắc cơ bản của luật dân sự II. Một số chế định cơ bản của Bộ Luật Dân sự 1. Cá nhân 2. Pháp nhân 3. Giao dịch dân sự 4. Đại diện 5. Tài sản và quyền sở hữu 6. Nghĩa vụ dân sự và hợp đồng dân sự 7. Thừa kế. III. Luật Tố tụng dân sự 1. Khái niệm, đối tượng điều chỉnh 2. Những nguyên tắc cơ bản 3. Thẩm quyền của Tòa án		x		x	x	x	x
8	CHƯƠNG VIII. LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH I. Khái niệm chung 1. Khái niệm 2. Đối tượng điều chỉnh 3. Phương pháp điều chỉnh 4. Các nguyên tắc cơ bản của Luật hôn nhân và gia đình. 5. Nguồn của luật hôn nhân và gia đình							

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR1			CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	<p>6. Quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình</p> <p>II. Một số chế định cơ bản của Luật Hôn nhân và gia đình.</p> <p>1. Kết hôn.</p> <p>2. Quan hệ giữa vợ và chồng</p> <p>3. Quan hệ giữa cha mẹ và con</p> <p>4. Cấp dưỡng</p> <p>5. Xác định cha mẹ con.</p> <p>6. Con nuôi.</p> <p>7. Ly hôn.</p> <p>8. Quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài</p> <p>9. Xử lý vi phạm.</p>							
9	<p>CHƯƠNG IX. LUẬT LAO ĐỘNG</p> <p>I. Khái niệm Luật lao động</p> <p>1. Khái niệm</p> <p>2. Đối tượng điều chỉnh</p> <p>3. Phương pháp điều chỉnh</p> <p>4. Các nguyên tắc cơ bản của luật lao động</p> <p>5. Quan hệ pháp luật lao động</p> <p>II. Các chế định cơ bản của Luật Lao động</p> <p>1. Việc làm và học nghề</p> <p>2. Hợp đồng lao động</p> <p>3. Thỏa ước lao động tập thể</p> <p>4. Tiền lương</p> <p>5. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi</p> <p>6. Kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất</p> <p>7. Bảo hộ lao động</p> <p>8. Bảo hiểm xã hội</p> <p>9. Địa vị pháp lý của công đoàn</p> <p>10. Tranh chấp lao động</p>		x		x	x	x	x
10	<p>CHƯƠNG X. LUẬT PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG</p> <p>I. Khái niệm tham nhũng.</p> <p>1. Khái niệm tham nhũng.</p> <p>2. Các hành vi tham nhũng và tội phạm về tham nhũng.</p> <p>II. Nguyên nhân và tác hại của tham nhũng.</p> <p>1. Nguyên nhân của tham nhũng.</p> <p>2. Tác hại của tham nhũng.</p> <p>III. Ý nghĩa tầm quan trọng của công tác phòng chống tham nhũng.</p> <p>1. Phòng, chống tham nhũng góp phần bảo vệ chế độ, xây dựng Nhà nước pháp quyền.</p> <p>2. Phòng, chống tham nhũng góp phần tăng trưởng kinh tế đất nước, nâng cao đời sống nhân dân.</p> <p>3. Phòng, chống tham nhũng góp phần duy trì các giá trị đạo đức truyền thống, làm lành mạnh các quan hệ xã hội</p>		x		x	x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần						
		CDR1			CDR2		CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2
	4. Phòng, chống tham nhũng góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào chế độ và pháp luật IV. Trách nhiệm của công dân trong phòng chống tham nhũng. 1. Trách nhiệm của công dân (bình thường) trong phòng, chống tham nhũng. 2. Trách nhiệm của công dân là cán bộ, công chức, viên chức trong phòng, chống tham nhũng							

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra giữa học phần.
CDR2	Kết quả thảo luận trên lớp, thực hiện nhiệm vụ về nhà, kiểm tra kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR3	Kiểm tra thường xuyên, kết quả thực hiện nhiệm vụ của cá nhân và theo nhóm, thi kết thúc học phần.

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên...	1 điểm	20%	
2	Kiểm tra giữa học phần	01 bài	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 bài	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, ý thức tự học, ý thức tham gia xây dựng bài, thực hiện các nhiệm vụ về nhà và hoạt động nhóm...

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được 1/2 chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận:

- + Thời gian làm bài: 50 phút
- + Sinh viên không sử dụng tài liệu

- Thi kết thúc học phần theo hình thức trắc nghiệm trên máy:

- + Thời gian làm bài: 60 phút

+ Sinh viên không sử dụng tài liệu

12. Phương pháp dạy và học

Giảng viên giới thiệu học phần, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, các địa chỉ website để tìm tư liệu liên quan đến môn học. Giới thiệu nội dung cốt lõi của học phần, của từng chương, sau mỗi chương có tổng kết. Sử dụng bài giảng điện tử và các dụng cụ khác giảng dạy, phản hồi đầy đủ và kịp thời kết quả thảo luận, kết quả kiểm tra, thi.

Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: thuyết trình, thảo luận nhóm, trực quan, đàm thoại, dự án... để làm rõ các khái niệm, các chế định, quy phạm pháp luật; lấy ví dụ và liên hệ thực tiễn; Tích cực nêu vấn đề, đưa ra các tình huống pháp luật để kích thích tính tích cực của sinh viên.

Sinh viên lắng nghe, ghi chép, chủ động nắm bắt kiến thức và vận dụng nội dung kiến thức bài học để giải quyết các vấn đề đặt ra trong thực tiễn. Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ mà giảng viên giao cho.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm Hiến pháp 2013, các bộ luật.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học ở nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên, hoàn thành tất cả bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

14. Tài liệu phục vụ học phần:

- Tài liệu bắt buộc:

[1]. Trường Đại học Sao Đỏ (2019), *Giáo trình Pháp luật đại cương*, in lưu hành nội bộ.

- Tài liệu tham khảo:

[2] - Nguyễn Văn Động (2009), *Giáo trình lý luận về Nhà nước và pháp luật*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

[3] - *Hiến pháp nước CHXHCNVN (2017)*, NXB Chính trị Quốc gia sự thật.

[4] - Lê Thị Thanh, Hoàng Thị Giang (2009), *Giáo trình Pháp luật đại cương*, NXB Tài chính, Hà Nội.

15. Nội dung chi tiết học phần:

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành (TL)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
1	<p>CHƯƠNG I. NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được nguồn gốc, bản chất, chức năng, bộ máy nhà nước của nhà nước và nguồn gốc, bản chất, chức năng, thuộc tính và vai của pháp luật. Liên hệ với nhà nước và pháp luật CHXHCN Việt Nam</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Những vấn đề cơ bản về nhà nước.</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nguồn gốc của nhà nước 2. Bản chất nhà nước 3. Các kiểu lịch sử của nhà nước 4. Chức năng của nhà nước. 5. Bộ máy nhà nước 6. Hình thức của nhà nước và chế độ chính trị. <p>II. Những vấn đề cơ bản về pháp luật</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nguồn gốc của pháp luật 2. Bản chất của pháp luật 	2LT	0	[1] [2] [4]	<p>+ Chuẩn bị trước giáo trình và các dụng cụ học tập</p> <p>+ Đọc Chương I (Phần I, mục 1,2 Phần II) tài liệu bắt buộc [1].</p> <p>+ Học bài ở nhà nội dung ý nghĩa của môn học.</p>
2	<ol style="list-style-type: none"> 3. Chức năng của pháp luật 4. Thuộc tính của pháp luật. 5. Vai trò của pháp luật xã hội chủ nghĩa. 6. Các kiểu lịch sử của pháp luật. <p>CHƯƠNG II. QUY PHẠM PHÁP LUẬT, VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, QUAN HỆ PHÁP LUẬT</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày khái niệm quy phạm pháp luật, cấu trúc của quy phạm pháp luật và vận dụng vào thực tiễn các tình huống pháp luật cụ thể</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Quy phạm pháp luật</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khái niệm quy phạm pháp luật 2. Cấu trúc của quy phạm pháp luật 	2LT	0	[1] [2] [4]	<p>+ Đọc và nghiên cứu trước mục 3,4,5,6 phần II Chương I và phần I chương II), tài liệu [1].</p> <p>+ Đọc lại phần kiến thức đã học</p> <p>+ Chuẩn bị bài tập Chương I</p>
3	<p>II. Văn bản quy phạm pháp luật</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khái niệm văn bản quy phạm pháp luật 2. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật 3. Hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật <p>III. Quan hệ pháp luật</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Khái niệm quan hệ pháp luật. 	2LT	0	[1] [2] [4]	<p>+ Đọc và nghiên cứu trước toàn bộ nội dung bài học tài liệu [1].</p> <p>+ Đọc tài liệu tham khảo [4]: Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành (TL)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	2. Đặc điểm quan hệ pháp luật. 3. Thành phần quan hệ pháp luật				
4	<p>CHƯƠNG III. VI PHẠM PHÁP LUẬT, TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ, PHÁP CHẾ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý, pháp chế XHCN liên hệ với thực tế hiện nay ở nước ta trong công tác tăng cường pháp chế XHCN</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Vi phạm pháp luật.</p> <p>1. Vi phạm pháp luật. 2. Cấu thành của vi phạm pháp luật. 3. Các loại vi phạm pháp luật</p>	2LT	0	[2] [4]	+ Đọc trước nội dung bài học phần I Chương III, tài liệu bắt buộc. + Chuẩn bị nội dung làm bài tập. + Lấy ví dụ về hành vi vi phạm pháp luật.
5	<p>II. Trách nhiệm pháp lý</p> <p>1. Khái niệm và đặc điểm của trách nhiệm pháp lý . 2. Các loại trách nhiệm pháp lý</p> <p>III. Pháp chế xã hội chủ nghĩa</p> <p>1. Khái niệm pháp chế XHCN 2. Những yêu cầu cơ bản của pháp chế XHCN 3. Vấn đề tăng cường pháp chế XHCN</p>	2LT	0	[2] [4]	+ Đọc trước nội dung bài học phần II, III Chương III, tài liệu [1]. + Giải quyết tình huống GV ra. + Đọc lại kiến thức đã học.
6	<p>CHƯƠNG IV. LUẬT NHÀ NƯỚC VIỆT NAM</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm luật nhà nước, một số nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013. Liên hệ thực tế trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân theo Hiến pháp 2013.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Khái niệm luật Nhà nước.</p> <p>1. Khái niệm 2. Đối tượng điều chỉnh 3. Phương pháp điều chỉnh 4. Nguồn của luật nhà nước</p> <p>II. Một số nội dung cơ bản của Hiến pháp 2013</p> <p>1. Chế độ chính trị 2. Chế độ kinh tế. 3. Chính sách văn hóa, giáo dục, khoa học và công nghệ</p>	2LT	0	[2] [3] [4]	+ Đọc trước nội dung bài học phần I, II Chương IV, tài liệu [1]. + Đọc tài liệu tham khảo + Chuẩn bị nội dung làm bài tập.
7	4. Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công	2LT	0	[2]	+ Đọc tài liệu [1]

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành (TL)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>dân</p> <p>5. Tổ chức bộ máy bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam; các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước.</p> <p>CHƯƠNG V. LUẬT HÀNH CHÍNH VIỆT NAM</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm luật hành chính và các cơ quan hành chính nhà nước, quan hệ pháp luật hành chính, trách nhiệm hành chính, vi phạm hành chính và xử lý vi phạm hành chính, Cán bộ, công chức, toà án hành chính</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Khái niệm Luật hành chính.</p> <p>1. Khái niệm luật hành chính và cơ quan hành chính nhà nước</p> <p>2. Nguồn của luật hành chính Việt Nam</p> <p>II. Quan hệ pháp luật hành chính, trách nhiệm hành chính, vi phạm hành chính và xử lý vi phạm hành chính</p> <p>1. Quan hệ pháp luật hành chính</p>			[3] [4]	+ Chuẩn bị nội dung + Đọc tài liệu tham khảo + Làm bài tập về nhà chủ đề quyền và nghĩa vụ của công dân theo Hiến pháp năm 2013.
8	<p>2. Trách nhiệm hành chính</p> <p>3. Vi phạm pháp luật hành chính.</p> <p>4. Xử lý vi phạm hành chính.</p> <p>III. Cán bộ, công chức.</p> <p>1. Khái niệm và các nguyên tắc quản lý cán bộ, công chức</p> <p>2. Nghĩa vụ, quyền của cán bộ công chức.</p> <p>3. Tuyển dụng công chức</p> <p>4. Thôi việc đối với công chức</p> <p>5. Khen thưởng và xử lý vi phạm đối với cán bộ, công chức.</p> <p>IV. Toà án hành chính</p>	1LT 1KT	0	[1] [2] [4]	+ Đọc lại kiến thức đã học. + Đọc tài liệu [1] phần III, IV chương V. + Lấy ví dụ về hành vi vi phạm hành chính. + Viết tiểu luận Phần III.
9	<p>CHƯƠNG VI. LUẬT HÌNH SỰ VÀ LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được Khái niệm Luật hình sự, tội phạm, cấu thành tội phạm và trách nhiệm hình sự, hình phạt và các biện pháp tư pháp, luật Tố tụng hình sự. Liên hệ thực tế trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay ở nước ta.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>I. Khái niệm Luật hình sự.</p>	2LT	0	[1] [2] [4]	+ Đọc tài liệu [1]. + Đọc lại kiến thức đã học. + Lấy ví dụ về một số loại tội phạm và xác định các dấu hiệu tội phạm. + Làm bài tập tình huống về tội phạm

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành (TL)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	1. Khái niệm luật hình sự. 2. Đối tượng và phương pháp điều chỉnh 3. Nguồn của luật hình sự. 4. Các nguyên tắc cơ bản của luật hình sự. 5. Vai trò của luật hình sự II. Khái niệm tội phạm, cấu thành tội phạm và trách nhiệm hình sự 1. Khái niệm tội phạm 2. Những dấu hiệu cơ bản của tội phạm. 3. Phân loại tội phạm 4. Cấu thành tội phạm				
10	5. Trách nhiệm hình sự 6. Các chế định khác về Bộ luật hình sự. III. Hình phạt và các biện pháp tư pháp 1. Khái niệm hình phạt 2. Hệ thống hình phạt. 3. Các biện pháp tư pháp. 4. Căn cứ quyết định hình phạt IV. Luật Tố tụng hình sự 1. Khái niệm luật tố tụng hình sự 2. Nhiệm vụ của luật tố tụng hình sự. 3. Các nguyên tắc cơ bản của Bộ luật tố tụng hình sự.	2LT	0	[1] [2] [4]	+ Đọc tài liệu bắt buộc [1]. + Xác định các trường hợp phải chịu trách nhiệm hình sự. + Chuẩn bị câu hỏi, bài tập tình huống về tố tụng hình sự.
11	CHƯƠNG VII. LUẬT DÂN SỰ, LUẬT TỐ TỤNG DÂN SỰ Mục tiêu chương: Trình bày được luật dân sự và luật tố tụng dân sự, một số chế định cơ bản của Bộ Luật Dân sự, luật Tố tụng dân sự. Liên hệ thực tế trong việc tuân thủ về pháp luật dân sự ở nước ta hiện nay. Nội dung cụ thể: I. Khái niệm chung. 1. Khái niệm 2. Đối tượng điều chỉnh 3. Nguyên tắc cơ bản của luật dân sự II. Một số chế định cơ bản của Bộ Luật Dân sự 1. Cá nhân 2. Pháp nhân 3. Giao dịch dân sự 4. Đại diện 5. Tài sản và quyền sở hữu 6. Nghĩa vụ dân sự và hợp đồng dân sự	2LT	0	[1] [2] [4]	+ Đọc tài liệu [1] Phần I, II, III. + Đọc lại kiến thức đã học + Làm bài tập tình huống về thừa kế, về tố tụng dân sự, tài liệu.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành (TL)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	7. Thừa kế. III. Luật Tố tụng dân sự 1. Khái niệm, đối tượng điều chỉnh 2. Những nguyên tắc cơ bản 3. Thẩm quyền của Toà án				
12	CHƯƠNG VIII. LUẬT HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm Luật hôn nhân và gia đình, một số chế định cơ bản của Luật Hôn nhân và gia đình. Liên hệ thực tế việc chấp hành các quy định của pháp luật trong việc hiệnj Luật Hôn nhân và gia đình. Nội dung cụ thể: I. Khái niệm chung 1. Khái niệm 2. Đối tượng điều chỉnh 3. Phương pháp điều chỉnh 4. Các nguyên tắc cơ bản của Luật hôn nhân và gia đình. 5. Nguồn của luật hôn nhân và gia đình 6. Quan hệ pháp luật hôn nhân và gia đình II. Một số chế định cơ bản của Luật Hôn nhân và gia đình. 1. Kết hôn. 2. Quan hệ giữa vợ và chồng 3. Quan hệ giữa cha mẹ và con 4. Cấp dưỡng 5. Xác định cha mẹ con. 6. Con nuôi. 7. Ly hôn. 8. Quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài 9. Xử lý vi phạm.	2LT	0	[1] [2] [4]	+ Đọc tài liệu [1]. + Chuẩn bị câu hỏi theo hướng dẫn. + Đọc tài liệu tham khảo + Làm các bài tập tình huống về luật Hôn nhân và gia đình. + Thảo luận theo chủ đề GV giao.
13	CHƯƠNG IX. LUẬT LAO ĐỘNG Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm Luật lao động, các chế định cơ bản của Luật lao động. Liên hệ thực tế trong việc chấp hành pháp luật lao động hiện nay ở nước ta. Nội dung cụ thể: I. Khái niệm Luật lao động 1. Khái niệm 2. Đối tượng điều chỉnh	2LT	0	[1] [2] [4]	+ Đọc lại kiến thức đã học + Đọc trước giáo trình và đặt câu hỏi + Làm bài tập tình huống về luật lao động + Thảo luận theo chủ đề GV giao.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành (TL)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	3. Phương pháp điều chỉnh 4. Các nguyên tắc cơ bản của luật lao động 5. Quan hệ pháp luật lao động II. Các chế định cơ bản của Luật Lao động 1. Việc làm và học nghề 2. Hợp đồng lao động 3. Thoả ước lao động tập thể 4. Tiền lương 5. Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi				
14	6. Kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất 7. Bảo hộ lao động 8. Bảo hiểm xã hội 9. Địa vị pháp lý của công đoàn 10. Tranh chấp lao động CHƯƠNG X. LUẬT PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG Mục tiêu chương: Trình bày được khái niệm Luật phòng chống tham nhũng, nguyên nhân và tác hại của tham nhũng, ý nghĩa tầm quan trọng của công tác phòng chống tham nhũng, trách nhiệm của công dân trong phòng chống tham nhũng. Liên hệ thực trong việc tuyên truyền pháp luật về phòng chống tham nhũng của công dân. Nội dung cụ thể: I. Khái niệm tham nhũng. 1. Khái niệm tham nhũng. 2. Các hành vi tham nhũng và tội phạm về tham nhũng. II. Nguyên nhân và tác hại của tham nhũng. 1. Nguyên nhân của tham nhũng. 2. Tác hại của tham nhũng.	2LT	0	[1] [2] [4]	+ Đọc lại kiến thức đã học + Đọc tài liệu [1]. + Làm bài tập tình huống về luật lao động + Làm bài tập tình huống về tham nhũng. + Làm việc theo nhóm, thảo luận chủ đề GV giao.
15	III. Ý nghĩa tầm quan trọng của công tác phòng chống tham nhũng. 1. Phòng, chống tham nhũng góp phần bảo vệ chế độ, xây dựng Nhà nước pháp quyền. 2. Phòng, chống tham nhũng góp phần tăng trưởng kinh tế đất nước, nâng cao đời sống nhân dân.	2LT	0	[1] [2] [4]	+ Đọc lại kiến thức đã học + Đọc trước Chương X, tài liệu [1]. + Thảo luận chủ đề GV giao.

TT	Nội dung giảng dạy	Lý thuyết	Thực hành (TL)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
	<p>3. Phòng, chống tham nhũng góp phần duy trì các giá trị đạo đức truyền thống, làm lành mạnh các quan hệ xã hội</p> <p>4. Phòng, chống tham nhũng góp phần củng cố niềm tin của nhân dân vào chế độ và pháp luật</p> <p>IV. Trách nhiệm của công dân trong phòng chống tham nhũng.</p> <p>1. Trách nhiệm của công dân (bình thường) trong phòng, chống tham nhũng.</p> <p>2. Trách nhiệm của công dân là cán bộ, công chức, viên chức trong phòng, chống tham nhũng</p>				
16	Ôn và thi kết thúc học phần		0	[1] [2] [3] [4]	+ Ôn tập theo hệ thống câu hỏi. + Ôn tập theo chương trình học phần. + Hệ thống lại kiến thức đã học trong tài liệu bắt buộc số [1].

Hải Dương, ngày 02 tháng 8 năm 2019

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Phạm Thị Hồng Hoa

Phạm Xuân Đức